TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày: 28-3-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Chí Sung

Bà Nguyễn Lệ Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2024/TLST – HS ngày 04/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST-HS ngày 15/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn Q** (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 4 năm 1986, tại tỉnh L; Nơi cư trú: Bản S, xã S, thành phố L, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Hoàng Văn D (đã chết) và bà Hoàng Thị P, sinh năm 1959; Vợ: Phàn Xà Hào, sinh năm 1992; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; Gia đình có 03 anh chị em bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 15/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L xử phạt 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm. Ngày 20/9/2022, bị cáo chấp hành xong án phạt tù và đã chấp hành xong quyết định khác của bản án. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 27/12/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo lời khai của Hoàng Văn Q: Khoảng 12 giờ ngày 21/12/2023, Q đang ở nhà tại bản S, xã S, thành phố L thì lên cơn nghiện ma túy nên đã đi bộ đến

nhà Thào Văn L, sinh năm 1981, trú tại bản L, xã S, thành phố L để tìm mua Heroin sử dụng. Đến nhà L, Q thấy L đang đứng một mình trước cổng nhà nên đã hỏi mua Heroine của L. Qua trao đổi mua bán, Q mua được của L 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng 01 mảnh nilon màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua được Heroin, Q cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi về nhà để sử dụng. Hồi 13 giờ 00 phút cùng ngày, Q đang đi bộ trên đường dân sinh thuộc bản S, xã S, thành phố L thì gặp Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố L phối hợp với Công an xã S đang làm nhiệm vụ. Khi tổ công tác yêu cầu kiểm tra đối với Q thì Q đã tự giác lấy gói Heroine đang cầm trong lòng bàn tay trái giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q và thu giữ 01 gói Heroine của Q đang tàng trữ để sử dụng.

Mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã triệu tập Thào Văn L lên làm việc. Quá trình đấu tranh khai thác L không thừa nhận bán Heroine cho Hoàng Văn Q như lời khai của Q.

Tại bản kết luận giám định số 58/KLGĐ ngày 21/12/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc và bản kết luận giám định số 49/KL-KTHS ngày 24/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn Q trong quá trình bắt quả tang ngày 21/12/2023 có khối lượng là 0,37 gam. Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma tuý; loại Heroine.

Vật chứng đã thu giữ: 0,37 gam Heroine thu giữ của Hoàng Văn Q đã trích gửi 0,08 gam làm mẫu giám định, không hoàn lại mẫu vật. Còn lại 0,29 gam Heroine và 01 mảnh nilon màu trắng, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, chờ xử lý.

Cáo trạng số 11/CT- VKSTP, ngày 04/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Hoàng Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q mức án từ 22 tháng đến 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,37 gam Heroine thu giữ của Hoàng Văn Q đã trích 0,08 gam Heroine gửi đi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, không hoàn lại mẫu vật nên không đề nghị xem xét xử lý. Số còn lại 0,29 gam Heroine là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 mảnh nilon màu trắng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn Q khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 00 phút ngày 21/12/2023, tại bản S, xã S, thành phố L, tỉnh L, Hoàng Văn Q đang tàng trữ trái phép 0,37 gam Heroine để sử dụng thì bị Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố L phối hợp với Công an xã S phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo Hoàng Văn Q là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép

chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

[...]

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[...]

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc Q quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường và làm khánh kiệt kinh tế của gia đình. Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều khiển được hành vi của mình và có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi và loại trừ ma tuý ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo Hoàng Văn Q nhận thức được tác hại của ma túy gây ra nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu có 01 tiền án: Ngày 15/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L xử phạt 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 20/9/2022, bị cáo chấp hành xong án phạt tù và đã chấp hành xong quyết định khác của bản án. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích, tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên phạm tội lần này thuộc trường hợp "Tái phạm". Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là "Tái phạm".

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,37 gam Heroine thu giữ của Hoàng Văn Q đã trích 0,08 gam Heroine gửi đi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, không hoàn lại mẫu vật, do đó Hội đồng xét xử không xem xét. Số còn lại 0,29 gam Heroine là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, do đó cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 mảnh nilon màu trắng. Xét đây là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L là có căn cứ. Tuy nhiên về mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 22 tháng đến 26 tháng tù có phần còn hơi nghiêm khắc. Bởi lẽ, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, hơn nữa số ma túy mà bị cáo tàng trữ để sử dụng có khối lượng ít 0,37 gam Heroine. Do đó, cần xử cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát cũng đã đủ giáo dục đối với bị cáo nói riêng và răn đe

phòng ngừa chung trong xã hội và cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta đối với người phạm tội.

[8] Trong vụ án này: Bị cáo Hoàng Văn Q khai nhận nguồn gốc 0,37 gam Heroine bị thu giữ là mua của Thào Văn L. Kết quả điều tra L không thừa nhận bán Heroine cho Q, ngoài lời khai của Q không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Thào Văn L.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2023.

Tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo Hoàng Văn Q để đảm bảo cho việc thi hành án.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một phong bì công văn do Công an tỉnh L phát hành đã được niêm phong, theo hồ sơ bên trong phong bì là 01 mảnh giấy nilon màu trắng và 0,29 gam Heroine. Vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu giám định thu giữ của Hoàng Văn Q, trong quá trình bắt quả tang ngày 21/12/2023.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 00 phút ngày 06/3/2024, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L).

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn Q phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về Q kháng cáo: Bị cáo được Q kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Nga